

Số: 06/2024/QĐCNTTLH

P, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27/8/2024 của chị Nguyễn Thị L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05/9/2024 về việc thuận tình ly
hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997,

HKTT: khu X, xã Đ, huyện C, tỉnh P.

Người bị kiện: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1992;

HKTT: khu X, xã Đ, huyện C, tỉnh P.

Hiện đang sinh sống và làm việc tại Nhật Bản.

Anh C hiện đang có mặt ở Việt Nam.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2024 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2024,
cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn
Thị L và anh Bùi Văn C.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Gia H, sinh ngày 21/5/2022 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị L và anh C tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Bùi Văn C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Văn C xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: công nợ chung, công sức đóng góp: chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Văn C xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh P;
- ĐSQ Việt Nam tại Nhật Bản;
- UBND xã X;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Tuấn